

ÔN TẬP VỀ TIẾNG VIỆT

(Học kì I)

(1 tiết)

I – MỤC TIÊU CẦN ĐẠT

Giúp HS :

- Nắm được một cách hệ thống những kiến thức về tiếng Việt đã học trong Học kì I.
- Biết vận dụng những kiến thức nói trên vào việc rèn luyện các kĩ năng sử dụng tiếng Việt.

II – NHỮNG ĐIỂM CẦN LƯU Ý

1. Bài ôn tập được soạn dưới dạng bài tập và câu hỏi thảo luận. Để giải được bài tập, HS phải nắm vững kiến thức tiếng Việt đã học, từ đó biết vận dụng sáng tạo vào từng trường hợp cụ thể.

2. Ở Bài tập 1, GV cần hướng dẫn sao cho HS vừa củng cố được kiến thức đã học vừa hiểu được những tìm tòi, phá cách của nhà thơ. Bài tập 3 tuy ôn tập về hiện tượng trùng nghĩa, nhưng cũng có thể xem như cùng với bài thảo luận, góp phần tăng cường ý thức về vấn đề giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt.

III – TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY HỌC

Gợi ý giải bài tập :

Bài tập 1

Cần chú ý "Thơ lục bát thường có nhịp đôi, tức mỗi nhịp gồm hai tiếng" (SGK). Trong khi đó, câu bát đang xét lại có cách ngắt nhịp 3/ 1/ 4 hay 3/ 1/ 2/ 2 (*Nửa chùng xuân / thoát / gãy cành thiên hương* hay *Nửa chùng xuân / thoát / gãy cành / thiên hương*). Như thế, *thoát* đứng riêng một nhịp, bất thường so với thông lệ. Cách ngắt nhịp đó làm nổi bật cái chết đột ngột và bi kịch của Đạm Tiên.

Bài tập 2

GV cho HS đọc kĩ đoạn trích để tìm những dẫn chứng thích đáng và điền vào hai bảng sau đây.

Đặc điểm chung của phong cách ngôn ngữ khoa học		
Tính chính xác	Tính lô gích	Tính khái quát

Cách sử dụng phương tiện ngôn ngữ trong phong cách ngôn ngữ khoa học		
Về chữ viết	Về từ ngữ	Về kiểu câu

Bài tập 3

Đây là bài tập củng cố kỹ năng viết tiếng Việt, giúp HS tránh được lỗi trùng nghĩa. Trừ câu thứ tư, tất cả các câu còn lại đều phạm lỗi trùng nghĩa : *tuyệt mĩ nhất, các quý vị, buôn lậu trái phép, hoàn hảo nhất*. Lưu ý vẫn chấp nhận được cách diễn đạt *buôn ma tuý trái phép* vì có thể có *buôn ma tuý hợp pháp* : chất móc-phin vẫn được dùng trong y tế. GV hướng dẫn HS phân tích rõ mỗi hiện tượng trùng nghĩa.

Bài tập 4

GV hướng dẫn HS không những xác định đâu là tu từ ẩn dụ, mà còn phải chỉ rõ sự phối hợp đồng bộ trong những ẩn dụ đó : *hòn đảo – lớp sóng cồn – biển cả mênh mông ; sóng – bờ, nhớ – ngủ*.

Bài tập 5

GV khuyến khích HS mạnh dạn phát biểu ý kiến, dù có thể có ý kiến trái ngược nhau. Tán đồng hay phản bác một cách đơn giản đều khó thuyết phục. Nói năng mà chêm tiếng nước ngoài một cách tràn lan tất nhiên là không nên nhưng có khi lại rất cần : trường hợp nêu một thuật ngữ tiếng Anh tương đương với một thuật ngữ tiếng Việt chẳng hạn mà tránh được nhầm lẫn, thì điều ấy hoàn toàn chính đáng. Như thế, tán đồng hay phản bác việc chêm tiếng nước ngoài là phải xét một cách cụ thể.